

Trên đây là những biện pháp để giải quyết trường hợp cán bộ, công nhân, viên chức năm 1960 không nghỉ hàng năm được phải dời sang năm 1961. Sang năm 1961 trở đi các cơ sở cần chú ý sắp xếp cho cán bộ, công nhân, viên chức đi nghỉ năm nào xong năm ấy, hết sức tránh tình trạng để nghỉ dồn vào năm sau vì đó là hiện tượng không hợp lý.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1961 và áp dụng cho toàn thể cán bộ, công nhân, viên chức thuộc đối tượng thi hành thông tư Liên bộ Nội vụ, Lao động số 14-TT/LB ngày 21-3-1959.

Sau đây Bộ Lao động nhắc lại tinh thần của chế độ nghỉ hàng năm là để bồi dưỡng sức khỏe cho cán bộ, công nhân, viên chức. Qua một năm lao động, Nhà nước dành cho anh chị em một thời gian nghỉ ngơi để rồi tiếp tục sản xuất hay công tác. Vì vậy các cơ quan, xí nghiệp, công nông lâm trường phải làm cho mỗi cán bộ, công nhân, viên chức trong đơn vị mình thấm nhuần mục đích ý nghĩa của chế độ nghỉ hàng năm để có kế hoạch sử dụng thời gian nghỉ ngơi được hợp lý. Về tiền tàu xe đi nghỉ hàng năm ngân sách Nhà nước cũng chỉ cấp cho anh chị em mỗi năm một lần để đến một nơi nhất định mà không cấp cho đi nhiều nơi. Các cơ quan, xí nghiệp, công nông lâm trường cần thi hành đúng.

Cán bộ, công nhân, viên chức đi nghỉ hàng năm phải chấp hành đúng chế độ, không được nghỉ quá hạn như một số trường hợp đã xảy ra trong năm 1960 để tránh gây khó khăn cho việc thực hiện kế hoạch lao động của xí nghiệp và cơ quan.

Hà nội ngày 4 tháng 3 năm 1961

K.T. Bộ trưởng Bộ Lao động

Thứ trưởng

NGUYỄN ĐĂNG

BỘ NỘI VỤ

THÔNG TƯ số 11-NV ngày 4-3-1961 về việc chọn cử cán bộ, công nhân, nhân viên và quân nhân vào học các Trường Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp niên khóa 1961 — 1962.

Kính gửi : Các ông Bộ trưởng các Bộ,
Các ông Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ và các cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ,
Ủy ban hành chính các khu, thành phố và tỉnh.

Để phục vụ cho kế hoạch 5 năm lần thứ nhất và để chuẩn bị cho các kế hoạch sau, nhiệm vụ quan trọng trước tiên của Nhà nước là phải tích cực « đào tạo và bồi dưỡng theo quy mô lớn những cán bộ xây dựng kinh tế và công nhân lành nghề... Phương hướng đào tạo cán bộ chủ yếu là nhằm đào tạo nhiều cán bộ quản lý và cán bộ kỹ thuật cho những ngành sản xuất có tầm quan trọng lớn đối

với việc xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội...». Trước mắt « cần đào tạo nhanh và nhiều cán bộ trung cấp và cán bộ cao cấp. Đi đôi với việc đào tạo về mặt chuyên môn, cần rất coi trọng việc bồi dưỡng về chính trị, tư tưởng và đạo đức cách mạng, làm cho đội ngũ cán bộ xây dựng kinh tế của ta bao gồm được những người vững về chính trị và giỏi về chuyên môn...» (Trích báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng ở Đại hội toàn quốc lần thứ 3). Do đó, việc chọn cử cán bộ, công nhân, nhân viên, quân nhân vào học các Trường Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp năm nay rất cấp thiết và có một tầm quan trọng đặc biệt.

Vì vậy, để đáp ứng yêu cầu trên, sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Giáo dục, Bộ Nội vụ bổ sung thêm một số điểm vào thông tư số 23-TT/LB, ngày 8-4-1960, của Liên bộ Nội vụ — Giáo dục, áp dụng cho việc chọn cử cán bộ, công nhân, nhân viên và quân nhân vào học các Trường Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp niên khóa 1961 — 1962 :

I. ĐIỀU KIỆN CHỌN CỬ CÁN BỘ, CÔNG NHÂN, NHÂN VIÊN VÀ QUÂN NHÂN VÀO HỌC CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÀ TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP

1. Tất cả cán bộ, công nhân, nhân viên, quân nhân từ trung ương đến xã có đủ các tiêu chuẩn về chính trị, văn hóa, tuổi và sức khỏe theo thông tư Liên bộ Nội vụ — Giáo dục số 23-TT/LB, ngày 8-4-1960 (đăng ở Công báo số 17, ngày 27-4-1960), và được các Bộ, các ngành, các Ủy ban hành chính cấp khu, thành phố, tỉnh và Giám đốc các xí nghiệp, công, nông, lâm trường chọn cử, đều được thi vào các Trường Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp.

2. Riêng việc tính thâm niên công tác để được cử đi học và để được hưởng các quyền lợi nói ở phần II, quy định như sau :

a) Những cán bộ, công nhân, nhân viên trong biên chế các cơ quan Chính, Dân, Đảng, quân nhân tại ngũ, nếu xuất thân thuộc các thành phần lao động (công nhân, bần, cố, trung nông, tiểu-tư sản, dân nghèo và làm các nghề lao động khác...) phải có 3 năm liên tục công tác tính đến ngày 1-9-1961; nếu xuất thân thuộc thành phần bóc lột (phú nông, địa chủ, tư sản...) thì phải có 5 năm liên tục công tác và thành phần giai cấp xuất thân đã được thay đổi.

b) Công nhân các xí nghiệp, công, nông, lâm trường quốc doanh đã trực tiếp tham gia lao động, sản xuất liên tục 2 năm, nếu xuất thân là thành phần lao động; và 4 năm liên tục nếu là xuất thân thành phần bóc lột nay đã được thay đổi.

c) Những người làm công tác hợp đồng, phụ động, tạm tuyển ở các cơ quan, công, nông, lâm trường, xí nghiệp của Nhà nước thuộc thành phần lao động phải có 2 năm liên tục công tác, đối với công nhân trực tiếp sản xuất; và có 3 năm liên tục công tác trở lên đối với cán bộ và nhân viên không trực tiếp sản xuất.

d) Những cán bộ, công nhân, nhân viên và quân nhân là người kinh đã công tác ở các vùng biên giới, rẻo cao, hải đảo được 1 năm trở lên.

đ) Phụ nữ đang công tác ở trong các cơ quan, xí nghiệp Nhà nước (cả trong và ngoài biên chế), nếu thuộc thành phần lao động thì phải có 1 năm công tác trở lên.

e) Những cán bộ, công nhân, nhân viên, quân nhân là người miền Nam tập kết, dân tộc thiểu số đang công tác trong các cơ quan, xí nghiệp Nhà nước (cả trong và ngoài biên chế) không tính thâm niên công tác.

g) Những cán bộ, công nhân, nhân viên, quân nhân được bầu chiến sĩ thi đua ở cơ sở liên tục 3 năm (1958 — 1960) và các anh hùng lao động, thì không phân biệt thành phần, không phân biệt trong hay ngoài biên chế và không tính thâm niên công tác.

h) Cán bộ xã, thôn, xóm, hợp tác xã,... đang hoạt động (kể cả thương binh, quân nhân phục viên) thuộc thành phần nông dân lao động có đủ các tiêu chuẩn về chính trị, văn hóa, tuổi và sức khỏe thì được chọn đi học mà không tính thâm niên công tác.

II. QUYỀN LỢI CỦA CÁN BỘ, CÔNG NHÂN, NHÂN VIÊN, QUÂN NHÂN ĐƯỢC CHỌN CỬ ĐI HỌC

1. Hàng tuần, ngoài những giờ văn hóa buổi tối, được nghỉ một buổi chiều thứ bảy để ôn tập văn hóa, nếu đã học xong lớp 10 hoặc lớp 7 phổ thông hay bổ túc (tính từ khi có quyết định được cử đi học đến khi nhà trường kiểm tra văn hóa).

Đối với số cán bộ trong ngành được chọn cử đi học Trường Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp của ngành đó, thì Bộ sở quan có thể chọn một số cán bộ với trình độ văn hóa thấp hơn (lớp 9, lớp 6) để bổ túc thêm đủ tiêu chuẩn văn hóa vào chuyên nghiệp trong thời gian từ 1 đến 3 tháng, do Bộ sở quan quyết định.

Đối với số cán bộ, nhân viên được các Trường Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp chiêu sinh với trình độ văn hóa thấp hơn lớp 10 và lớp 7, thì cũng được nghỉ để bổ túc văn hóa theo yêu cầu của trường chiêu sinh.

2. Cán bộ, công nhân, nhân viên, quân nhân trong biên chế được cơ quan, đơn vị chọn cử đi học thì được hưởng sinh hoạt phí theo thông tư số 287-TTg, ngày 21-11-1960 của Phủ Thủ tướng (đăng ở Công báo số 51 ngày 7-12-1960).

Cán bộ, nhân viên ngoài biên chế được chọn cử đi học thì hưởng học bổng theo chế độ hiện hành.

III. TRÁCH NHIỆM CHỌN CỬ, NHẬN XÉT HỒ SƠ, LÝ LỊCH CỦA CÁN BỘ, HỌC SINH VÀ KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH

Nói chung, trách nhiệm của các Bộ, các ngành, các Ủy ban hành chính các cấp về việc chọn cử cán bộ, công nhân, nhân viên, quân nhân đi học theo

như thông tư Liên bộ số 3-TT/LB, ngày 8-4-1960 đã quy định, riêng một số điểm cần nói rõ thêm cho được thích hợp, và để việc chọn cử được bảo đảm tốt:

1. Về trách nhiệm chọn cử đối với công nhân các xí nghiệp, công, nông, lâm trường trực thuộc Bộ, các Bộ sở quan sẽ ủy quyền cho các Giám đốc xí nghiệp chịu trách nhiệm chọn cử và giới thiệu.

2. Việc nhận xét và chứng thực vào hồ sơ cán bộ, nhân viên được giới thiệu đi học phải đúng sự thực, có ý kiến tập thể, có đóng dấu cơ quan và viết rõ tên người ký. Trong bản nhận xét, cần cho nhà trường biết rõ ưu, khuyết điểm trong quá trình công tác và đặc điểm của từng người để nhà trường có kế hoạch quản lý trong quá trình học tập.

Riêng đối với các Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh cần phân công, giao trách nhiệm cho các ngành liên quan như Công an, Y tế, Giáo dục... và Hội đồng tuyển sinh của địa phương giúp Ủy ban tiến hành công tác tuyển sinh được tốt. Đặc biệt đối với loại học sinh phổ thông, thi sinh tự do, cần đơn đốc và hướng dẫn các Ủy ban hành chính xã và khu phố trong việc nhận xét và chứng thực vào hồ sơ cho chính xác, rõ ràng, đầy đủ, có ý kiến tập thể của Ủy ban, có đóng dấu của Ủy ban và ghi rõ tên đồng chí Chủ tịch hay Phó chủ tịch ký. Đồng thời các Ủy ban hành chính các cấp cần cung cấp đầy đủ tình hình của từng học sinh theo đúng yêu cầu của các bản tìm hiểu của Bộ Giáo dục gửi về.

3. Về kế hoạch tiến hành như: xét chọn, lập hồ sơ, mẫu quyết định giới thiệu cán bộ, nhân viên đi học, v.v... theo như thông tư số 23-TT/LB, ngày 8-4-1960 và thông cáo tuyển sinh niên khóa 1961-1962 của Bộ Giáo dục.

Trong mấy năm qua chúng ta đã có chú ý trong việc chọn cử cán bộ, công nhân, nhân viên, quân nhân vào học các Trường Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp; do đó, đã có tác dụng làm tăng cường chất lượng chính trị trong học sinh và sinh viên của các trường này. Song, vẫn còn một số cơ quan hay địa phương chưa thực mạnh dạn cử người đi học, nhất là những cán bộ, nhân viên đã qua trực tiếp lao động, sản xuất, hoặc giới thiệu người đi học không đúng tiêu chuẩn, đã làm ảnh hưởng ít nhiều đến công tác chiêu sinh và đào tạo của các trường.

Để bổ khuyết những hiện tượng trên, đồng thời để việc chọn cử cán bộ, công nhân, nhân viên, quân nhân vào học các Trường Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp năm nay được nhiều, nhanh, gọn tốt, góp phần tăng cường chất lượng chính trị trong học sinh và sinh viên, và bảo đảm được chỉ tiêu kế hoạch của Nhà nước, đề nghị các Bộ, các ngành, các Ủy ban hành chính các cấp cần nghiên cứu kỹ lại thông tư Liên bộ số 23-TT/LB, ngày 8-4-1960 và thông tư này; có kế hoạch phổ biến đầy đủ, kịp thời và rộng rãi trong cán bộ, công nhân, nhân viên, bộ đội, đồng thời có biện pháp cụ thể tiến hành chọn cử người đi học được nhiều và bảo

đảm đúng tiêu chuẩn; đặc biệt cần chú ý chọn cử nhiều những anh chị em đã có trực tiếp lao động, sản xuất, những anh chị em đã tham gia kháng chiến.

Trong quá trình thực hiện thông tư này, nếu có điểm nào chưa rõ hoặc có những khó khăn trở ngại gì, thì đề nghị trao đổi với Bộ Nội vụ để góp ý kiến giải quyết kịp thời.

Hà nội, ngày 4 tháng 3 năm 1961

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thứ trưởng

LÊ TẤT ĐẮC

THÔNG TƯ số 13-NV ngày 11-3-1961 bổ sung một số điểm cụ thể về việc thi hành chế độ đối với cán bộ, công nhân, viên chức đi học.

Kính gửi: Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ;
Tổng cục trực thuộc Hội đồng Chính phủ;

Các cơ quan trực thuộc Phủ Thủ tướng;

Các đoàn thể trung ương;

Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh.

Thi hành thông tư số 287-TTg ngày 21-11-1960 của Thủ tướng Chính phủ và thông tư số 70-NV/CB ngày 16-12-1960 của Bộ Nội vụ về chế độ đối với cán bộ, công nhân, viên chức đi học trong nước và ngoài nước, các ngành, các cấp đã tiến hành việc xác định tính chất trường, lớp, xác định thâm niên cho từng người để cấp sinh hoạt phí. Nhưng qua tình hình thi hành ở một số trường, Bộ tôi thấy cần hướng dẫn thêm một số điểm cụ thể để việc áp dụng được đúng với chế độ đã ban hành.

I. CÁN BỘ, CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC TRONG BIÊN CHẾ ĐỦ TIÊU CHUẨN ĐƯỢC GIỚI THIỆU ĐI HỌC CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, TRUNG CẤP, BỒ TÚC VĂN HÓA CÔNG NÔNG

1. Xác định đủ điều kiện thâm niên để hưởng sinh hoạt phí:

Thông tư số 287-TTg quy định cán bộ, công nhân, viên chức đủ tiêu chuẩn được giới thiệu đi học các trường Đại học, Trung cấp, Bồ túc văn hóa công nông thì được hưởng sinh hoạt phí bằng 80%, hay 90% mức lương chính đã xếp trước khi đi học. Điều 2, mục A phần II thông tư số 70-NV/CB của Bộ Nội vụ có giải thích về điều kiện thâm niên để hưởng sinh hoạt phí, nay hướng dẫn thêm.

Thí dụ: Thông tư số 23-TT/LB, ngày 8-4-1960 của Liên bộ Nội vụ — Giáo dục về chính sách đối với cán bộ, công nhân, quân nhân vào các Trường Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp niên khóa 1960—1961 có quy định những đối tượng sau đây được hưởng chế độ sinh hoạt phí của cán bộ đi học:

— Cán bộ, nhân viên trong biên chế, quân nhân tại ngũ, phải có 3 năm liên tục công tác tính đến ngày 1-9-1960;

— Công nhân, cán bộ người kinh công tác miền núi, cán bộ phụ nữ, phải có 2 năm liên tục công tác tính đến ngày 1-9-1960;

— Cán bộ, công nhân, quân nhân miền Nam tập kết có tham gia kháng chiến, trong biên chế các ngành; cán bộ, công nhân, quân nhân người dân tộc thiểu số đang công tác trong biên chế thì không tính thâm niên công tác;

— Cán bộ, công nhân, quân nhân miền Nam không tham gia kháng chiến (trước là học sinh) đang công tác trong biên chế thì phải có một năm tham gia công tác hay sản xuất tính đến ngày 1-9-1960.

Như vậy, những người đi học ở các trường Đại học, Trung cấp (kể cả Bồ túc văn hóa công nông) niên khóa 1960—1961, nếu chưa đủ điều kiện thâm niên quy định trong thông tư số 23-TT/LB thì mặc dù được cơ quan giới thiệu đi học cũng không được hưởng chế độ sinh hoạt phí.

2. Xác định thời gian thâm niên để cấp sinh hoạt phí:

a) Sau khi đã xác định người đi học có đủ tiêu chuẩn hưởng sinh hoạt phí thì cần xác định thâm niên của từng người để cấp sinh hoạt phí bằng 80% hay 90% mức lương. Việc xác định thâm niên là do cơ quan giới thiệu cán bộ, công nhân, viên chức đi học chịu trách nhiệm. Nhà trường chỉ căn cứ vào giấy giới thiệu mà đối chiếu với tiêu chuẩn để giải quyết.

b) Những người được hưởng sinh hoạt phí bằng 90% mức lương phải có đủ 5 năm liên tục công tác kể từ ngày được tuyển dụng chính thức vào biên chế đến ngày vào trường học, nếu dưới 5 năm thì không được chấm chức, chỉ hưởng sinh hoạt phí bằng 80% mức lương.

c) Những người trước khi vào biên chế chính thức có thời gian tạm tuyển, phù động thì thời gian ấy không tính thâm niên, cán bộ, công nhân, viên chức thôi việc, quân nhân phục viên rồi được tái tuyển thì thâm niên liên tục tính từ ngày tái tuyển.

Riêng cán bộ, công nhân, quân nhân, viên chức miền Nam trong biên chế đi sản xuất tập đoàn rồi được tái tuyển vào biên chế, hoặc trước khi đi học, tập đoàn ấy đã chuyển thành nông trường quốc doanh hay xí nghiệp quốc doanh thì thời gian sản xuất tập đoàn được tạm thời coi như liên tục công tác.

Thí dụ: Ông A trước đã công tác trong biên chế 3 năm, đi sản xuất tập đoàn 2 năm, được tái tuyển vào biên chế 1 năm thì thời gian thâm niên liên tục của ông A là 6 năm. Như vậy, ông A được hưởng sinh hoạt phí bằng 90% mức lương đã xếp trước khi đi học.

3. Cách tính sinh hoạt phí cho quân nhân chuyển ngành đi học trước ngày 1-5-1960:

a) Quân nhân chuyển ngành sang các cơ quan, xí nghiệp v.v... trước khi đi học đã được xếp lương